

Bản án số: 46/2018/HS-ST
Ngày 21/11/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT – TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Hà Ngân

Các Hội thẩm nhân dân:

1) Bà Phạm Thị Thơm

2) Bà Nguyễn Thị Thuận

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Chí Công – Thẩm tra viên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút tham gia phiên tòa: Ông
Lục Văn Đông - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 11 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông, đã tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 45/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2018, đối với bị cáo:

Lộc Văn D

Tên gọi khác: Không; sinh năm 1990 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn Tr, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lộc Văn Ph, sinh năm 1963 và con bà Lê Thị H, sinh năm 1966; Vợ: Hoàng Thị Hải Y, sinh năm 1989 và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án: Không; tiền sự: Không; Tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Lữ Văn N, sinh năm 1972 . Địa chỉ: Thôn H, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 18/4/2018, Lộc Văn D, Lộc Văn L, Lữ Văn T cùng nhau uống rượu tại chòi rẫy nhà D tại thôn B, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, anh Lữ Văn N đi ngang qua

thì ghé vào chơi và cùng ngồi uống rượu, uống được khoảng 03 ly rượu (loại ly mất trâu) thì hết rượu, nên anh N đưa tiền cho T, D đi mua bia và đồ ăn, đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày thì T, D mua về và cùng L, anh N ngồi uống bia. Khi vừa uống được khoảng nửa lon bia thì giữa D và anh N xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau về việc làm đường đi chung (vì *hai nhà chung một tuyến đường*), anh N dùng tay đập vỡ bánh tráng đang để dưới nền nhà, thấy vậy D liền nắm cổ áo anh N thì được L và T can ngăn, sau đó, D đi vào phía sau nhà bếp lấy 01 đoạn ống nhựa để đánh nhau thì được L, T tiếp tục can ngăn nên D dừng lại và ngồi xuống nền nhà. Lúc này, anh N đi ra ngoài sân và nói “*mày thích gì thì ra đây*”, D nghe vậy thì chạy ra sân nhặt 02 cục đá (*loại đá 4x6*) ném về phía anh N, phát thứ nhất trúng sượt vào phần trán và tai trái của anh N, phát thứ hai thì trúng vào vùng sườn trái của anh N, sau đó, T chạy ra can ngăn thì D dừng lại. anh N nói D chở anh N đi cấp cứu tại bệnh viện thì D đồng ý và lấy xe mô tô chở anh N đi ra trạm xá xã E, sau đó thuê xe ô tô chở anh N đến bệnh viện đa khoa Thiện Hạnh, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk để điều trị.

Vật chứng của vụ án: 02 (hai) cục đá không rõ hình dạng, màu xanh đen, kích thước chỗ nhỏ nhất 04 cm, lớn nhất 06 cm do Lộc Văn D giao nộp.

Tại Bản kết luận pháp y thương tích số 936/PY-TgT ngày 07/8/2018 của Trung tâm Pháp y, Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Lữ Văn N bị đa thương, gãy 03 (ba) xương sườn, dập lách; tỷ lệ thương tích là 16% (mười sáu phần trăm) sức khỏe; do vật cứng, tày tác động.

Cáo trạng số 46/CTr-VKS ngày 11/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút truy tố bị cáo Lộc Văn D về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ, khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút giữ nguyên quan điểm như nội dung Bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Lộc Văn D phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

- Áp dụng điểm đ, khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS. Xử phạt bị cáo Lộc Văn D từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 04 đến 05 năm.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng điều 46, điều 47 BLHS; điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015. Tịch thu, tiêu hủy 02 cục đá là tang vật của vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị HĐXX chấp nhận việc gia đình bị cáo Lộc Văn D đã thỏa thuận bồi thường xong cho Bị hại với số tiền 20.000.000đ.

Tại phiên tòa sơ thẩm, anh N không yêu cầu Bị cáo bồi thường thêm, và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho Bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo D thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Bản cáo trạng đã nêu, Bị cáo không bào chữa và cũng không tranh luận gì thêm, chỉ xin HĐXX xét xử xem xét cho Bị cáo được hưởng hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của Điều tra viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cư Jút, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo, HĐXX đã đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 21 giờ 40 phút ngày 18/4/2018, tại chòi rẫy nhà Bị cáo, do xảy ra mâu thuẫn với anh N về chuyện làm đường đi chung, nên D đã có hành vi dùng 02 cục đá (loại đá 4x6) ném về phía anh N, trong đó 01 cục đá trúng sượt vào phần trán và tai trái, 01 cục đá trúng vào vùng sườn trái của anh N, gây thương tích cho anh N với tỷ lệ thương tích là 16% (mười sáu phần trăm).

Lời khai của Bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, và phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lộc Văn D phạm tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ, khoản 2 Điều 134 BLHS

Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn gây nguy hại cho từ 02 người trở lên;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.”

[3]. Bị cáo Lộc Văn D có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, Bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, không những xâm phạm trực tiếp đến quyền được bảo hộ về sức khỏe của người khác, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do đó cần phải áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo, thể hiện được tính nghiêm minh của pháp luật, cũng như góp phần rèn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo D có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi phạm tội Bị cáo đã tự nguyện đưa anh N đi cấp cứu và tác động gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại cho anh N với số tiền 20.000.000đ, và được anh N làm đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho Bị cáo; Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, chấp hành tốt các giấy triệu tập của cơ quan tố tụng. Do đó Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Vì vậy, lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp tính chất, mức độ hành vi phạm tội của Bị cáo, nên HĐXX cần chấp nhận.

Từ những tình tiết và căn cứ nêu trên, HĐXX thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo D ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, mà chỉ cần giao Bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục, và ấn định một khoảng thời gian thử thách, như vậy cũng đủ sức giáo dục và răn đe Bị cáo trở thành người có ích, biết tôn trọng pháp luật.

[6]. Về xử lý vật chứng vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy 02 (hai) cục đá màu xanh, đen, kích thước cỡ nhỏ nhất 04 cm, lớn nhất 06 cm là tang vật của vụ án, do không có giá trị sử dụng.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận việc trong giai đoạn điều tra, gia đình bị cáo đã bồi thường cho Bị hại với số tiền 20.000.000đ.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; điều 46, điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*); Điều 106, khoản 2 Điều 136 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thu án phí, lệ phí tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lộc Văn D phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*”.

Xử phạt: Bị cáo Lộc Văn D 02 (*hai*) năm 06 (*sáu*) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (*năm*) năm. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lộc Văn D cho Ủy ban nhân dân xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông là nơi Bị cáo thường trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trưởng hợp Bị cáo

thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. *Về xử lý vật chứng*: Tịch thu, tiêu hủy 02 (hai) cục đá không rõ hình dạng, màu xanh đen, kích thước cỡ nhỏ nhất 04 cm, lớn nhất 06 cm (thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/10/ 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông).

3. *Về trách nhiệm dân sự*: Ghi nhận việc gia đình bị cáo Lộc Văn D và Bị hại đã thỏa thuận và bồi thường xong với số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

4. *Về án phí*: Bị cáo Lộc Văn D phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo; Bị hại có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân :

- TAND Tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Cư Jút;
- CCTHADS huyện Cư Jút;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Dương Hà Ngân